TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TGIA** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 232/2018/QĐST-HNGĐ	*TGia, ngày 06 tháng 12 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 290/2018/TLST – HNGĐ ngày 28 tháng 11 năm 2018, giữa:

- *Nguyên đơn:* Anh Trần Văn T – Sinh năm 1991

- *Bị đơn:* Chị Bùi Thị H – Sinh năm 1991

Cùng địa chỉ: Thôn Tr, xã H, huyện T, tỉnh Thanh Hóa

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải tHnh ngày 28 tháng 11 năm 2018,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải tHnh ngày 28 tháng 11 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải tHnh, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Trần Văn T và chị Bùi Thị H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Anh Tvà chị H đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên thống nhất đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn.

- Về con chung: Hai bên đương sự thống nhất có 01 con chung là: Trần Thị Thu H – Sinh ngày 09/8/2014

Nay ly hôn hai bên thống nhất: Giao cháu Trần Thị Thu H cho anh Trần Văn T là người trực tiếp nuôi dưỡng. Chị Bùi Thị H cấp dưỡng nuôi con cùng

anh T mỗi tháng 700.000đ. Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 11/2018 cho đến khi cháu tròn 18 tuổi.

Chị H được quyền đi lại thăm nom con chung, anh Tkhông được ngăn cấm.

- Về tài sản: Hai bên đương sự thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh T thỏa thuận chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số AA/2017/0003910 ngày 28/11/2018 của Chi cục thi Hnh án dân sự huyện TGia. Anh Tđược nhận lại 150.000đồng theo biên lai nói trên.

Chị H phải chịu 150.000đồng án phí cấp dưỡng nuôi con theo định kỳ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban Hnh và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện TGia;
- Chi cục THADS huyện TGia;
- Đương sự;
- UBND xã Hải Yến, huyện TGia, tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Hạnh